

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

***Về việc ban hành Quy chế bảo đảm y tế cho vận động viên
các đội tuyển thể thao***

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 03 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục thể thao;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học thể dục thể thao, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bảo đảm y tế cho vận động viên các đội tuyển thể thao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh văn phòng, Thủ trưởng các vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao; Giám đốc Sở Thể dục thể thao, Sở Văn hóa Thông tin và Thể dục thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

Đảm bảo y tế cho vận động viên các đội tuyển thể thao

(ban hành kèm theo Quyết định số 44/2005/QĐ-UB TDTT ngày 13/01/2005

của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban thể dục thể thao)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc kiểm tra và chăm sóc sức khỏe, phòng chống, cấp cứu xử lý chấn thương và sử dụng thuốc trong tập luyện và thi đấu của vận động viên các đội tuyển thể thao.

2. Đối tượng áp dụng: Vận động viên, huấn luyện viên, các tổ chức và cá nhân có liên quan; đội tuyển, tuyển trẻ thể thao tỉnh, thành, ngành, các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp tập luyện tập trung tại các cơ sở đào tạo vận động viên để tham gia các giải thể thao quốc gia và quốc tế.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Kiểm tra sức khỏe:* Là hoạt động chuyên môn của bác sỹ, cán bộ y tế nhằm đánh giá tình trạng sức khỏe và Bệnh tật của vận động viên, huấn luyện viên trong quá trình tập luyện và thi đấu thể thao.

2. *Kiểm tra y học - sự phạm:* Là việc sử dụng các thí nghiệm y sinh, tâm lý và các Test để đánh giá trình độ tập luyện của vận động viên.

3. *Cấp cứu:* Là các thủ pháp ban đầu, dùng trong trường hợp khẩn cấp để cứu chữa cho một bệnh nhân bị chấn thương hoặc bị bệnh.

4. *Doping:* Là hành vi sử dụng các chất và phương pháp bị cấm nhằm đạt thành tích thể thao một cách giả tạo.

5. *Cơ sở đào tạo vận động viên:* Là nơi đào tạo, tập huấn đội tuyển, tuyển trẻ thể thao quốc gia; đội tuyển, tuyển trẻ thể thao tỉnh, thành, ngành.

6. *Cơ quan y tế:* Là bộ phận y tế tại các cơ sở đào tạo vận động viên, Tiểu ban y tế thuộc Ban tổ chức các giải thi đấu thể thao, Trung tâm y học thể thao, Bệnh viện thể

thao. Trung tâm y tế hoặc các Bệnh viện đa khoa từ cấp huyện trở lên.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục I. QUY ĐỊNH VỀ KIỂM TRA SỨC KHỎE ĐỐI VỚI VẬN ĐỘNG VIÊN, HUẤN LUYỆN VIÊN

Điều 3. Hình thức và nội dung kiểm tra sức khỏe cho vận động viên

1. Kiểm tra sức khỏe ban đầu bao gồm: Cân nặng, chiều cao, khám nội - ngoại khoa tổng quát, chuyên khoa răng hàm mặt - tai mũi họng, mắt, thần kinh, da liễu, khai thác tiền sử Bệnh tật của bản thân và gia đình. Các thăm khám cận lâm sàng bắt buộc gồm: X quang tim phổi, điện tâm đồ, tế bào, sinh hóa máu và các xét nghiệm miễn dịch cần thiết.
2. Kiểm tra sức khỏe định kỳ bao gồm: Thăm khám y khoa (lâm sàng nội, ngoại khoa tổng quát); kiểm tra y học - Sư phạm và các chỉ định khác của bác sỹ khi cần thiết.
3. Kiểm tra sức khỏe bổ sung: Nội dung kiểm tra do bộ phận y tế của các cơ sở đào tạo vận động viên hoặc Ban tổ chức giải quyết định.
4. Vận động viên có nghĩa vụ phải kiểm tra sức khỏe theo quy định.
5. Bộ phận y tế tại các cơ sở đào tạo có trách nhiệm thông báo về tình trạng sức khỏe của vận động viên cho thủ trưởng cơ sở, đào tạo ban huấn luyện đội tuyển và cá nhân vận động viên để xây dựng kế hoạch tập luyện và thi đấu phù hợp.

Điều 4. Kiểm tra sức khỏe ban đầu cho vận động viên

1. Vận động viên phải kiểm tra sức khỏe ban đầu ngay khi được tuyển chọn vào các cơ sở đào tạo và các đội tuyển.
2. Người phụ trách công tác kiểm tra sức khỏe ban đầu cho vận động viên phải là bác sỹ và phải có kiến thức về y học thể thao.
3. Phiếu khám sức khỏe ban đầu của vận động viên phải có xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

Điều 5. Kiểm tra sức khỏe định kỳ cho vận động viên

1. Trong quá trình tập luyện, vận động viên phải được kiểm tra sức khỏe định kỳ ít nhất 1 năm/1 lần, tùy theo đặc điểm từng môn thể thao.

2. Các cơ sở đào tạo vận động viên có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra sức khỏe định kỳ cho vận động viên và tổ chức thực hiện khi được phê duyệt.

Điều 6. Kiểm tra sức khỏe bổ sung đối với vận động viên

1. Bộ phận y tế tại các cơ sở đào tạo vận động viên và huấn luyện viên có quyền yêu cầu vận động viên kiểm tra sức khỏe bổ sung nếu thấy vận động viên có biểu hiện bất thường về sức khỏe hoặc phát hiện các yếu tố có nguy cơ tác động xấu đến sức khỏe vận động viên như dịch bệnh, ô nhiễm môi trường, ngộ độc thực phẩm.

2. Ban tổ chức giải thi đấu thể thao có quyền yêu cầu kiểm tra sức khỏe bổ sung cho vận động viên trước trước và trong thi đấu khi thấy cần thiết.

3. Vận động viên có quyền yêu cầu được kiểm tra sức khỏe bổ sung nếu thấy cần thiết.

Điều 7. Hồ sơ kiểm tra sức khỏe của vận động viên

1. Hồ sơ kiểm tra sức khỏe của vận động viên do bộ phận y tế của các cơ sở đào tạo trực tiếp quản lý.

2. Khi thay đổi cơ sở tập luyện, hồ sơ kiểm tra sức khỏe của vận động viên phải được bàn giao cho cơ sở tập luyện mới để theo dõi và quản lý.

3. Khi cần thiết, kết quả kiểm tra sức khỏe được thông báo đến từng vận động viên, huấn luyện viên nhưng không được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 8. Kiểm tra sức khỏe đối với huấn luyện viên

1. Huấn luyện viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia để tham dự các giải thi đấu thể thao quốc tế đều phải kiểm tra sức khỏe.

2. Nội dung kiểm tra sức khỏe đối với huấn luyện viên do bộ phận y tế của các cơ sở đào tạo vận động viên quy định và tổ chức thực hiện.

3. Chỉ những huấn luyện viên có đủ sức khỏe theo xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền mới được làm nhiệm vụ tại các đội tuyển thể thao quốc gia để tham dự các giải thi đấu quốc tế.

Mục II. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC PHÒNG CHỐNG, CẤP CỨU

VÀ XỬ LÝ CHẤN THƯƠNG TRONG TẬP LUYỆN VÀ THI ĐẤU THỂ THAO